TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒN ĐẤT** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2024/HNGĐ-ST.
Ngày: 15/5/2024.
V/v *"Xin ly hôn"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Quốc Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phạm Hồng Gái**

Ông **Nguyễn Văn Đoạt**

***Thư ký phiên tòa ghi biên bản phiên tòa*:** Bà **Nguyễn Ngọc Diệp** - Thư ký TAND huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn đất tham phiên tòa: Không.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 55/2024/TLST-HNGĐ ngày 20/02/2024 về việc "*Xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2024/QĐXXST- HNGĐ, ngày 02/5/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Phạm Văn C**, sinh năm 1986 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp K, xã B, huyện H, tỉnh K.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thùy T**, sinh năm 1998 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp R, xã B, huyện H, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Phạm Văn C trình bày như sau:*

- Về hôn nhân: Anh Phạm Văn C và chị Nguyễn Thùy T tự tìm hiểu yêu thương nhau và được hai bên gia đình tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang cấp giấy ngày 09/11/2018. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng rất hạnh phúc. Nhưng đến

đầu năm 2019 thì giữa anh C và chị T phát sinh nhiều mâu thuẫn, do không có tiếng nói chung từ đó dẫn đến ly thân cho đến nay. Nay anh Phạm Văn C nhận thấy vợ chồng không thể tiếp tục chung sống được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thùy T.

- *Về con chung*: Quá trình chung sống anh Phạm Văn C và chị Nguyễn Thùy T không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Anh Phạm Văn C và chị Nguyễn Thùy T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh Phạm Văn C và chị Nguyễn Thùy T không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Ý kiến của bị đơn chị Nguyễn Thùy T:* Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định nhưng chị Nguyễn Thùy T vẫn vắng mặt. Do đó, không có lời khai của chị Nguyễn Thùy T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định vụ án này như sau:

[1] Về thẩm quyền: Theo nội dung đơn xin ly hôn của anh Phạm Văn C thì đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại ấp Ranh Hạt, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất nên quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vụ án thuộc thẩm giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Phạm Văn C và chị Nguyễn Thùy T có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại các Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án*:*

[3.1]. Về hôn nhân: Anh Phạm Văn C và chị Nguyễn Thùy T là vợ chồng hợp pháp do đã được UBND xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 09/11/2018. Điều đó phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn của anh C và chị T mà anh C đã giao nộp tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình chung sống giữa anh Phạm Văn C và chị Nguyễn Thùy T phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung. Đến đầu năm 2019 mâu thuẫn giữa anh C và chị T trở nên trầm trọng nên đã sống ly thân cho đến nay, mỗi người có cuộc sống riêng và không quan tâm hay hàn gắn

tình cảm vợ chồng. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho chị T để tham gia các buổi làm việc, hòa giải, không có lời khai của chị T. Đến ngày 19/4/2024 chị T có gửi đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa với lý do đi làm ăn xa nên không thể có mặt tại phiên tòa được. Điều đó chứng tỏ chị T không có thiện chí làm việc, gặp gỡ nguyên đơn, không có giải pháp hợp lý nhằm khắc phục mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ; trong khi đó anh C xác định không còn tình cảm, không muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với chị T và kiên quyết xin ly hôn. Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định tình trạng hôn nhân giữa anh C và chị T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho anh C ly hôn chị T theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 là có căn cứ.

[3.2] Về con chung: Anh Phạm Văn C và chị Nguyễn Thùy T không có con chung nên Hội đồng xét xử không xét.

[3.3] Về tài sản chung: Anh Phạm Văn C không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

[3.4] Về nợ chung: Anh Phạm Văn C không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

[3.5] Về án phí hôn nhân và gia đình: Anh Phạm Văn C phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng các Điều 51; 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** <u>Tuyên Xử</u>:**

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn C về việc xin ly hôn với chị Nguyễn Thùy T.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn C được ly hôn với chị Nguyễn Thùy T.

2/ Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Buộc anh Phạm Văn C phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004175, ngày 22/01/2024 tại

Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, anh Phạm Văn C không phải nộp thêm tiền án phí sơ thẩm.

3/ Quyền kháng cáo: Báo cho anh Phạm Văn C và chị Nguyễn Thùy T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TA tỉnh Kiên Giang;
- VKS nhân dân huyện Hòn Đất;
- UBND xã Bình Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Cao Quốc Chiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội Thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đinh Thị Phương Lan **Nguyễn Văn Đoạt** **Cao Quốc Chiến**